

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2018/HSST

Ngày: 17-7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Phi Hồ và ông Nguyễn Huy Giáp

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hồng Phúc - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, Tòa án tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 88/2018/HSST, ngày 02/7/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2018/HSST-QĐ, ngày 04/7/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ, Sinh năm 1981 tại: Hà Nội

Nơi cư trú: Thôn 15, xã T, huyện B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ (chết) và bà Bùi Thị T; bị cáo có vợ và 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án: không; tiền sự: 01 (cụ thể: Ngày 25/5/2015, Nguyễn Văn Đ bị Công an huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc. Hiện nay, bị cáo vẫn chưa chấp hành quyết định xử phạt trên). Nhân thân: Xấu; bị cáo bị bắt giam ngày 15/3/2018. (Có mặt)

- Người bị hại:

Anh Lê Văn P, sinh năm 1981 (Có mặt)

Chị Phạm Ngọc K, sinh năm 1983 (Vắng mặt)

Cùng trú tại: L18, tổ 3, Kp. 3, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1986, ngụ tại ấp M, xã P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Đ là bạn bè quen biết với anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1986, ngụ tại ấp M, xã P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Vào khoảng 16 giờ ngày 14/3/2018, anh Tuyên điều khiển xe ô tô biển số 47C-164.17 đi cùng Đ đến nhà anh Lê Văn P ngụ tại tổ 3, khu phố 3, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai để chơi. Trong lúc mọi người đang nhậu thì Nguyễn Văn Đ đi xuống phía sau nhà để đi vệ sinh nhưng lúc này phòng vệ sinh đang có người sử dụng nên Đ đi lên trên lầu nhà anh P để kiếm phòng vệ sinh. Khi lên trên lầu, Đ phát hiện 02 phòng ngủ mở cửa nên nảy sinh ý định trộm cắp. Đ đi vào phòng ngủ của con anh P lục tìm tài sản nhưng không thấy nên Đ tiếp tục đi qua phòng ngủ của vợ chồng anh P tiếp tục lục tìm tài sản, tại đây Đ phát hiện 01 tủ gỗ gần giường ngủ nên đã mở tủ gỗ để tìm tài sản thì phát hiện bên trong tủ gỗ có 03 xấp tiền mệnh giá 500.000 đồng được bó bằng dây thun nên Đ lấy tiền nhét vào túi quần phía sau rồi xuống dưới tiếp tục nhậu. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Đ đem số tiền trộm cắp được đi ra xe ô tô biển số 47C-164.17 và mở cửa xe đem giấu số tiền trộm cắp được vào trong áo mưa rồi nhét vào gầm ghế phía sau xe ô tô và tiếp tục quay vào nhà anh P để nhậu. Đến 19 giờ cùng ngày thì nhậu xong nên anh Tuyên chở Đ đi về thành phố Hồ Chí Minh. Trên đường về, Đ lấy 01 xấp tiền (50.000.000 đồng) nhét vào túi quần sau, còn 02 xấp tiền Đ vẫn để ở chỗ cũ. Khi đến quận 12, thành phố Hồ Chí Minh thì anh Tuyên đi về còn Đ ở lại thuê nhà nghỉ rồi rủ bạn bè ăn nhậu, trả nợ và tiêu xài hết số tiền 50.000.000 đồng.

Đến ngày 15/3/2018, phát hiện bị mất tiền nên anh P đã báo Công an huyện Trảng Bom. Công an huyện Trảng Bom đã mời Nguyễn Văn Đ lên làm việc và Đ đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, đồng thời giao nộp số tiền 100.000.000 đồng Đ vẫn đang cất giấu trên xe của anh Tuyên.

Về dân sự: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại số tiền 100.000.000 đồng cho anh Lê Văn P, anh P và vợ là chị Phạm Ngọc K yêu cầu Nguyễn Văn Đ phải tiếp tục trả số tiền 50.000.000 đồng cho anh chị.

Tại bản Cáo trạng số 87/CT/VKS-HS, ngày 29/6/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Xử phạt bị cáo: Từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.
- Về dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Lê Văn P và chị Phạm Ngọc K số tiền 50.000.000 đồng.
- Về án phí Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào

kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào ngày 14/3/2018, tại nhà anh Lê Văn P, ngụ tại L18, tổ 3, khu phố 3, thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Văn Đ đã có hành vi lén lút trộm cắp của gia đình anh P số tiền 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng). Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm vào tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 BLHS.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ.

[3] Xét nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thì thấy: bị cáo có nhân thân xấu vì đã có tiền sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh P và chị K có yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 50.000.000 đồng bị cáo đã chiếm đoạt. Tại phiên tòa, bị cáo cũng đồng ý trả cho anh P, chị K như anh chị yêu cầu nên cần buộc bị cáo trả cho anh P và chị K số tiền 50.000.000 đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom thì thấy cơ bản phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử, riêng phần hình phạt có phần nghiêm khắc so với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[7] Xét tính hợp pháp của các quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì thấy đúng với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/3/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự buộc bị cáo trả cho anh Lê Văn P và chị Phạm Ngọc K số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày anh Lê Văn P và chị Phạm Ngọc K có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Nguyễn Văn Đ chậm trả tiền thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí Căn cứ điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, người có mặt từ ngày tuyên án, người vắng mặt từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom;
- Bộ phận T.H.A hình sự;
- T.H.A.H.S Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Ngọc Loan

